|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**  Số: /2021/NĐ-CP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung** **một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP**

**ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP**

**ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế;*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của* *Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của** **Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế:**

1. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 2 như sau:

"đ) Đơn vị sự nghiệp công lập;".

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 38 như sau:

"a) Người hành nghề đăng ký hành nghề cùng một thời gian tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác nhau; tổng thời gian làm ngoài giờ vượt quá quy định của Bộ luật Lao động, trừ trường hợp cấp cứu; người hành nghề thực hiện hành nghề không đúng thời gian đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;".

3. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 51 như sau:

"đ) Cho phép cơ sở sản xuất, kinh doanh tặng mẫu, tặng quà liên quan đến sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ trong cơ sở y tế;".

4. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 52 như sau:

"c) Người hành nghề dược chưa hoàn thành chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày được cấp chứng chỉ hành nghề dược hoặc kể từ ngày có giấy xác nhận hoàn thành chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược gần nhất;".

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 58 như sau:

"a) Không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược hoặc chưa được đánh giá đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc theo quy định của pháp luật;".

6. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 59 như sau:

"a) Không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược hoặc chưa được đánh giá đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc theo quy định của pháp luật;".

7. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 6 Điều 60 như sau:

"đ) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hàng hóa có giá trị từ 20.000.000 đồng đến dưới 30.000.000 đồng;".

8. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 70 như sau:

"a) Buộc thu hồi và tiêu hủy toàn bộ sản phẩm mỹ phẩm đối với hành vi quy định tại các khoản 1 và 2 Điều này, trừ trường hợp sản phẩm mỹ phẩm không đạt tiêu chuẩn về khối lượng, thể tích đóng gói quy định tại điểm d khoản 1 Điều này thì buộc thu hồi;"

9. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 73 như sau:

"a) Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế đối với hành vi quy định tại điểm a khoản 2 và các điểm a, b khoản 3 Điều này;".

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 103 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt đối với từng lĩnh vực được quy định tại điểm b khoản này;";

b) Sửa đổi điểm d khoản 2 như sau:

"d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;".

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 104 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;";

b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2 như sau:

"2. Chánh Thanh tra cấp Sở, Chi Cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Sở Y tế, ~~Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm,~~ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp sở và Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có quyền:"

c) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 và điểm d khoản 4 như sau:

"d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;".

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 105 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2 như sau:

"2. Đội trưởng Đội Quản lý thị trường, Trưởng phòng Nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường có quyền:";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;";

c) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 3 như sau:

"3. Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường ~~trực~~ thuộc Tổng cục Quản lý thị trường có quyền:";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại Điểm b Khoản này;".~~

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 106 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2 như sau:

"2. Trạm trưởng, Đội trưởng của người được quy định tại Khoản 1 Điều này có quyền:";

b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 3 như sau:

"3. Trưởng Công an cấp xã, Trưởng đồn Công an, Trưởng trạm Công an cửa khẩu, khu chế xuất, Trưởng Công an cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế, Thủy đội trưởng có quyền:";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại Điểm b Khoản này;";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 như sau:

"d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;";

đ) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 như sau:

"d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại Điểm b Khoản này~~;".

14. Sửa đổi, bổ sung Điều 107 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2 như sau:

"2. Đội trưởng, Tổ trưởng thuộc Chi cục Hải quan; Tổ trưởng thuộc Đội Kiểm soát thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Đội trưởng, thuộc Chi cục kiểm tra sau thông quan có quyền:";

b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 3 như sau:

"3. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan, Chi cục trưởng Chi cục kiểm tra sau thông quan, Đội trưởng Đội kiểm soát thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Đội trưởng Đội Điều tra hình sự, Đội trưởng Đội kiểm soát chống buôn lậu, Hải đội trưởng Hải đội kiểm soát trên biển và Đội trưởng Đội kiểm soát bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu ~~Tổng cục Hải quan~~, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan thuộc Cục Kiểm tra sau thông quan có quyền:";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 như sau:

"d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại Điểm b Khoản này~~;".

15. Sửa đổi, bổ sung Điều 108 như sau:

a) Bổ sung khoản 2a sau khoản 2 như sau:

"2a. Đội trưởng Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 3.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về dân số; đến 5.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về y tế dự phòng và phòng, chống HIV/AIDS; đến 10.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính khám bệnh, chữa bệnh, dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế;

c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;

d) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm c và đ khoản 1 Điều 28 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;";

c) Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau:

"3a. Đoàn trưởng Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Cục Phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 15.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về dân số; đến 25.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về y tế dự phòng và phòng, chống HIV/AIDS; đến 50.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính khám bệnh, chữa bệnh, dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế;

c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;

d) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm c, d, đ, i khoản 1 Điều 28 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 3 Điều 3 Nghị định này.".

16. Sửa đổi, bổ sung Điều 109 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 và điểm c khoản 5 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;";

b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 5 như sau:

"5. Hải đoàn trưởng Hải đoàn Cảnh sát biển, Đoàn trưởng Đoàn trinh sát, Đoàn trưởng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam có quyền:";

c) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 6 như sau:

"6. Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển, Cục trưởng Cục Nghiệp vụ và Pháp luật thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam có quyền:";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 6 khoản 6 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;~~".

17. Sửa đổi, bổ sung Điều 110 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 như sau:

"d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại Điểm b Khoản này~~;".

18. Sửa đổi, bổ sung Điều 111 như sau:

a) Bổ sung chữ "đóng" và trước chữ "bảo hiểm y tế" tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều này;

b) Bỏ quy định tại điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều này;

c) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 và điểm d khoản 2 như sau:

"d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;".

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm:**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 3 như sau:

"đ) Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và không được chủ cơ sở xác nhận hoặc không được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định của phát luật;".

b) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 5 như sau:

"d) Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp;";

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

"a) Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp;

b) Sử dụng nước không đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật hoặc không bảo đảm vệ sinh theo quy định của pháp luật tương ứng để sản xuất; để vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ phục vụ sản xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.".

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 10 như sau:

"b) Vận chuyển chung thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm với các loại hàng hóa khác có nguy cơ gây ô nhiễm thực phẩm~~, trừ vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều này~~.".

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

"3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi ~~sử dụng~~ người trực tiếp chế biến thức ăn không ~~đáp ứng~~ được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm và không được chủ cơ sở xác nhận hoặc không được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 như sau:

"b) Chủ cơ sở không ~~đáp ứng~~ được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;";

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

"5. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng người đang mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp.".

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 16 như sau:

"b) Người trực tiếp chế biến thức ăn bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp;".

5. Sửa đổi, bổ sung các khoản 1, 2 và 3 Điều 18 như sau:

"1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi kinh doanh dịch vụ ăn uống mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhưng đã hết hiệu lực, trừ trường hợp không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.

2. 2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhưng đã hết hiệu lực, trừ trường hợp không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này.

3. 3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe hoặc có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe nhưng đã hết hiệu lực, trừ trường hợp sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên dây chuyền sản xuất thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền hoặc trường hợp khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.".

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

"b) Không công bố trên Hệ thống thông tin dữ liệu cập nhật về an toàn thực phẩm hoặc không nộp 01 bản tự công bố sản phẩm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;";

b) Bổ sung điểm e khoản 2 như sau:

"e) Không có phiếu kết quả kiểm nghiệm trong hồ sơ tự công bố sản phẩm."

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

"a) Sản xuất hoặc nhập khẩu sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm có ít nhất một trong các chỉ tiêu an toàn thực phẩm hoặc chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm không phù hợp với mức quy định tại quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định của pháp luật tương ứng hoặc mức công bố hoặc mức ghi trên nhãn đối với sản phẩm không có bản tự công bố sản phẩm;".

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21 như sau:

"1. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất hoặc nhập khẩu sản phẩm thuộc diện đăng ký bản công bố sản phẩm có ít nhất một trong các chỉ tiêu an toàn thực phẩm; chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm không phù hợp với mức quy định tại quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định của pháp luật tương ứng, mức công bố.".

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

"1. Phạt tiền từ 01 lần đến 02 lần giá trị sản phẩm vi phạm đối với hành vi buôn bán, lưu thông trên thị trường sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm mà có ít nhất một trong các chỉ tiêu an toàn thực phẩm; ; chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm không phù hợp với mức quy định tại quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định của pháp luật tương ứng hoặc mức công bố. ~~hoặc mức ghi trên nhãn đối với sản phẩm không có bản tự công bố, Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm; sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm không phù hợp với mức công bố hoặc mức ghi trên nhãn đối với sản phẩm không có Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm mà chưa đến mức là hàng giả theo quy định của pháp luật.~~";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 như sau:

"a) Sản xuất, nhập khẩu, buôn bán, lưu thông trên thị trường thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không phù hợp với thông tin về sản phẩm đã công bố, trừ vi phạm quy định tại ~~điểm a~~ khoản 1 Điều này;";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 10 như sau:

"a) Đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, cung cấp thực phẩm từ 01 tháng đến 03 tháng đối với vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm; vi phạm quy định tại khoản 7 Điều này và đối với vi phạm quy định tại khoản 7 Điều này;".

9. Bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 26 như sau:

"đ) Không thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm theo quy định; không báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm về cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.".

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 28 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này;";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính;".

11. Sửa đối, bổ sung Điều 29 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1, điểm c khoản 2 và điểm c khoản 4 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này;";

b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2 như sau:

"2. Chánh thanh tra Sở Y tế, Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chánh thanh tra Sở Công Thương, Chánh thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chánh thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông, Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế, Chi cục trưởng Chi cục Thú y vùng, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch động vật vùng thuộc Cục Thú y; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng thuộc Cục Bảo vệ thực vật; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trung Bộ, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Nam Bộ thuộc Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; Chi cục trưởng Chi cục về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản, thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, lâm nghiệp, phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các chức danh tương đương được Chính phủ giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành liên quan đến an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có quyền:";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 5 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính;".

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 30 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 3 như sau:

"3. Trưởng Công an cấp xã, Trưởng đồn Công an, Trạm trưởng Trạm Công an cửa khẩu, khu chế xuất, Trưởng Công an cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế có quyền:";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này;";

c) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 4 như sau:

"4. Trưởng Công an cấp huyện; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục An ninh chính trị nội bộ; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Cảnh sát giao thông; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; Trưởng phòng Công an cấp tỉnh gồm: Trưởng phòng An ninh chính trị nội bộ; Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt, Trưởng phòng Cảnh sát đường thủy, Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Trưởng phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Trưởng phòng An ninh kinh tế có quyền:";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này;";

đ) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 5 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này~~;";

e) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 6 như sau:

"6. Cục trưởng Cục An ninh chính trị nội bộ; Cục trưởng Cục An ninh kinh tế; Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội; Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu; Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông; Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường; Cục trưởng Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; Cục trưởng Cục An ninh nội địa có quyền:";

g) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 6 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính;".

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 31 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 3 như sau:

"3. Đồn trưởng Đồn biên phòng, Hải đội trưởng Hải đội biên phòng, Chỉ huy trưởng Tiểu khu biên phòng, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Biên phòng Cửa khẩu cảng có quyền:";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này;";

c) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 4 như sau:

"4. Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng cấp tỉnh; Hải đoàn trưởng Hải đoàn biên phòng, Cục trưởng Cục Phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng có quyền:";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính;".

14. Sửa đổi, bổ sung Điều 32 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 và điểm b khoản 5 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này;";

b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 6 như sau:

"6. Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển, Cục trưởng Cục Nghiệp vụ và Pháp luật thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam có quyền:";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 6 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này~~;";

d) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 7 như sau:

"7. Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam có quyền:";

đ) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 7 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện ~~được sử dụng để~~ vi phạm hành chính;".

15. Sửa đổi, bổ sung Điều 33 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2 như sau:

"2. Đội trưởng, Tổ trưởng thuộc Chi cục Hải quan; Tổ trưởng thuộc Đội Kiểm soát thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Đội trưởng thuộc Chi cục kiểm tra sau thông quan có quyền:";

b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 3 như sau:

"3. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan, Chi cục trưởng Chi cục kiểm tra sau thông quan, Đội trưởng Đội kiểm soát thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Đội trưởng Đội Điều tra hình sự, Đội trưởng Đội kiểm soát chống buôn lậu, Hải đội trưởng Hải đội kiểm soát trên biển và Đội trưởng Đội kiểm soát chống buôn lậu hàng giả và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan thuộc Cục Kiểm tra sau thông quan có quyền:";

c) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm a khoản này;";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 như sau:

"c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại điểm a khoản này;~~".

16. Sửa đổi, bổ sung Điều 34 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2 như sau:

"2. Đội trưởng Đội Quản lý thị trường; Trưởng phòng Nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường có quyền:";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được quy định tại điểm a khoản này;";

c) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 3 như sau:

"3. Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường thuộc Tổng cục Quản lý thị trường có quyền:";

d) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

"b) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ~~có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại điểm a khoản này~~;";

đ) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 4 như sau:

"4. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường có quyền:".

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021.

**Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ban Bí thư Trung ương Đảng;  - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;  - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Văn phòng Quốc hội;  - Toà án nhân dân tối cao;  - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;  - Kiểm toán Nhà nước;  - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;  - Ngân hàng Chính sách xã hội;  - Ngân hàng Phát triển Việt Nam;  - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;  - Cơ quan trung ương của các đoàn thể;  - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT,  các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;  - Lưu: VT, KGVX (2b)LT. | **TM. CHÍNH PHỦ**  **THỦ TƯỚNG**  **Phạm Minh Chính**  **[daky]** |